

Số: /KH-BCĐLNVSATTP

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2019

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai công tác thanh, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Thực hiện Công văn số 2432/ATTP-NĐTT ngày 31/7/2019 của Cục An toàn thực phẩm về việc tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) Tết Trung thu năm 2019; Kế hoạch số 4046/KH-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP năm 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Khánh Hòa ban hành kế hoạch triển khai công tác thanh, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

1. Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP của các cơ sở thực phẩm, trong đó tập trung chủ yếu vào các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được tiêu dùng nhiều trong dịp Tết Trung thu. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để người tiêu dùng biết lựa chọn thực phẩm an toàn, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm.

2. Trong quá trình kiểm tra, kết hợp công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật ATTP, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP và các văn bản hướng dẫn về ATTP đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong công tác đảm bảo ATTP.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; đảm bảo cơ sở được thanh, kiểm tra theo kế hoạch đúng theo danh sách đã được phê duyệt trừ trường hợp kiểm tra đột xuất. Bảo đảm nguyên tắc tránh chồng chéo về đối tượng, địa bàn và thời gian thanh, kiểm tra. Việc xử lý chồng chéo thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra và phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

#### **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THANH, KIỂM TRA**

##### **1. Đối tượng thanh, kiểm tra:**

Đối tượng thanh, kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, ưu tiên các loại thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như bánh, mứt, kẹo; bia, rượu, nước giải khát; thịt, cá, trứng, sữa, các loại trái cây; dịch vụ ăn uống.... Trong đó, các đoàn liên ngành của tỉnh sẽ chú

trọng thanh tra, kiểm tra những nơi cung cấp thực phẩm với số lượng lớn, các cơ sở nhập khẩu thực phẩm, các chợ đầu mối, trung tâm thương mại. Các đoàn kiểm tra liên ngành của cấp huyện, xã thực hiện kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố theo phân công, phân cấp.

## **2. Nội dung thanh, kiểm tra:**

### **+ Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:**

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải cấp giấy).

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe; giấy xác nhận kiến thức ATTP hoặc danh sách xác nhận tập huấn kiến thức ATTP của người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm (do chủ cơ sở ký xác nhận).

- Hồ sơ công bố/tự công bố sản phẩm (đối với những sản phẩm thuộc phải công bố/tự công bố).

- Nhãn sản phẩm hàng hóa thực phẩm (đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn).

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo (đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm).

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ.

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP, Nghị định và Thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương.

- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm.

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.

- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định.

### **+ Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống:**

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải cấp giấy).

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe; giấy xác nhận kiến thức ATTP hoặc danh sách xác nhận tập huấn kiến thức ATTP của người lao động trực tiếp chế biến thực phẩm (do chủ cơ sở ký xác nhận).

- Điều kiện bảo đảm ATTP (cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, con người);

- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm;

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm được sử dụng tại cơ sở;

- Việc thực hiện chế độ kiểm thực 03 bước và lưu mẫu thức ăn;

- Việc bảo đảm nước sạch dùng cho chế biến thực phẩm;

- Các nội dung khác có liên quan.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm khi cần thiết.

#### **+ Đối với cơ sở thức ăn đường phố:**

- Cơ sở bảo đảm cách xa nguồn gây độc hại, ô nhiễm;
- Thức ăn được bày bán trên bàn, giá, kệ, phương tiện bảo đảm an toàn thực phẩm;
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm được sử dụng tại cơ sở;
- Kiểm tra dụng cụ ăn uống, chứa đựng thực phẩm;
- Kiểm tra vật liệu bao gói và các vật liệu tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm;
- Kiểm tra dụng cụ che nắng, mưa, bụi bẩn, côn trùng và động vật gây hại;
- Kiểm tra nguồn nước phục vụ việc chế biến, kinh doanh;
- Kiểm tra điều kiện sức khỏe, kiến thức và thực hành về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm khi cần thiết.

### **III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA**

#### **1. Các cơ quan quản lý ATTP:**

Cấp tỉnh, huyện, xã thành lập các Đoàn thanh, kiểm tra liên ngành tiến hành thanh, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố (lưu ý đảm bảo sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, tránh sự chồng chéo).

#### **2. Trong quá trình thanh, kiểm tra:**

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định về bảo đảm ATTP của cơ sở;
- Kiểm tra các nội dung đã nêu trong kế hoạch;
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu ATTP;
- Phân tích, đánh giá hồ sơ; phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm;
- Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính.

Kết thúc đợt thanh, kiểm tra, tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP tại cơ sở thực phẩm; việc triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2019 tại địa phương; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm ATTP.

### **IV. XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **1. Cơ sở pháp lý để xử lý vi phạm:**

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010.
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## **2. Thực hiện xử lý vi phạm:**

Các đoàn thanh, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các sản phẩm quảng cáo sai quy định tiếp tục lưu hành; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và công khai tên cơ sở, địa chỉ, loại sản phẩm vi phạm trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định; nếu có dấu hiệu

hình sự đề nghị chuyên cơ quan công an để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

## **V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Thành lập các Đoàn thanh, kiểm tra liên ngành:**

- Cấp tỉnh: Căn cứ danh sách cơ sở thực phẩm đã được phê duyệt, ban hành kèm theo Kế hoạch số 4046/KH-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP năm 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Sở Y tế chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, các đơn vị liên quan thành lập Đoàn thanh, kiểm tra liên ngành về ATTP cấp tỉnh, tổ chức các đoàn thanh, kiểm tra theo các nội dung hướng dẫn; báo cáo kết quả thanh, kiểm tra với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

- Cấp huyện: Căn cứ kế hoạch triển khai trong dịp Tết Trung thu 2019 của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo:

+ Phòng Y tế phối hợp với Trung tâm Y tế và các phòng, ban liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra tại địa phương và triển khai thực hiện từ tuyến huyện đến tuyến xã tiến hành kiểm tra theo các nội dung hướng dẫn; trong đó chú trọng kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn quản lý theo phân công, phân cấp.

+ UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo văn bản chỉ đạo của cấp trên trong dịp Tết Trung thu năm 2019; đồng thời tổ chức các đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định về vệ sinh ATTP đối với các cơ sở thực phẩm trên địa bàn quản lý theo phân công, phân cấp.

Yêu cầu các đoàn thanh, kiểm tra tổ chức thành phần đủ thẩm quyền và chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, biểu mẫu thống nhất, chuẩn bị dụng cụ lấy mẫu, dụng cụ xét nghiệm nhanh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

### **2. Lấy mẫu kiểm nghiệm:**

- Lấy mẫu: Trong phạm vi được phân công quản lý, trưởng các đoàn thanh tra, kiểm tra phối hợp với cơ quan kiểm nghiệm để quy định cụ thể số lượng, loại mẫu cần lấy.

- Kiểm nghiệm mẫu: Căn cứ vào tình hình thực tế về dự báo nguy cơ và yêu cầu của công tác quản lý, các cơ quan có chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra quy định cụ thể các chỉ tiêu kiểm nghiệm đối với từng loại thực phẩm và chỉ định cho cơ quan Kiểm nghiệm thực hiện kiểm nghiệm.

Trong trường hợp cần thiết, để đáp ứng yêu cầu và tiến độ thanh tra, kiểm tra, các đoàn chuyển mẫu về Viện Pasteur Nha Trang để thực hiện khi cần thiết.

- Đánh giá kết quả: Kết quả kiểm nghiệm mẫu được đánh giá theo tiêu chuẩn do cơ sở công bố/tự công bố. Trường hợp tiêu chuẩn cơ sở không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy định an toàn thực phẩm tương ứng thì phải căn cứ quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy định an toàn thực phẩm để đánh giá, đồng thời phải xem xét lại hồ sơ công bố/tự công bố sản phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn do cơ sở đăng ký

bản công bố/tự công bố không trái với quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy định an toàn thực phẩm.

### **3. Thời gian thực hiện:**

- Trước ngày **24/8/2019**: Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm cấp huyện, cấp xã ban hành kế hoạch và thành lập các đoàn thanh, kiểm tra tại địa phương.

- Từ ngày **26/8/2019** đến ngày **06/9/2019** các địa phương tiến hành thanh, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm thuộc địa bàn quản lý.

### **4. Báo cáo kết quả:**

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan báo cáo kết quả thanh, kiểm tra Tết Trung thu năm 2019 trước ngày **13/9/2019**; gửi về Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (thông qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Khánh Hòa, Địa chỉ: 172/9 Bạch Đằng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Email: ccatvstp.syt@khanhhoa.gov.vn) để tổng hợp báo cáo theo quy định (*đính kèm mẫu báo cáo*).

### **VI. KINH PHÍ:**

Kinh phí bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra sử dụng từ nguồn kinh phí chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2019 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.

#### **Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- Trưởng BCĐLN VSATTP tỉnh (VBĐT);
- TT.UBMTTQ tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh;
- Cục ATTP (VBĐT)(để b/c);
- Các Sở: Y tế, NN&PTNT, Công thương, Du lịch, Tài chính, KHCB; TT&TT (VBĐT);
- Công an tỉnh;
- UBND huyện, TX, TP (VBĐT);
- Phòng Y tế các huyện, TX, TP (VBĐT);
- TTYT các huyện, TX, TP (VBĐT);
- Các đoàn thể tỉnh;
- Hội Bảo vệ Quyền lợi người tiêu dùng;
- Đài PTTH, Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, CCATVSTP.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Nguyễn Đình Thoan**

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thanh tra, kiểm tra ATTP trong dịp Tết trung thu năm 2019**

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-BCĐLNVSATTP ngày của Ban Chỉ đạo  
liên ngành VSATTP tỉnh Khánh Hòa)

**I. Công tác chỉ đạo: (nêu cụ thể)**

**II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm** (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành của tỉnh thực hiện và báo cáo):

**1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra:**

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2. Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.3. Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

**2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:**

**Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra**

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Thức ăn đường phố				
	<b>Tổng số (1 + 2 + 3+4)</b>				

**Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm**

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được thanh, kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		

*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

**Ghi chú:** nêu cụ thể tên thực phẩm, số lượng bị tiêu hủy; tên sản phẩm phải khắc phục về nhãn.

**Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu**

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định an toàn thực phẩm/bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

**Bảng 4: Kết quả xét nghiệm mẫu:**

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
<b>I</b>	<b>Xét nghiệm tại labo</b>			
1	Hóa lý			
2	Vi sinh			



	Tổng số xét nghiệm tại Labo			
<b>II</b>	<b>XN nhanh thực phẩm</b>			
<b>III</b>	<b>XN nhanh dụng cụ (chén, tô, muỗng...)</b>			
	<b>Cộng</b>			

*(Ghi chú: Nêu cụ thể loại sản phẩm được xét nghiệm, chỉ tiêu xét nghiệm tại labo; đối với xét nghiệm nhanh thực phẩm nêu rõ loại thực phẩm, tên chỉ tiêu)*

**III. Nhận xét, đánh giá chung** (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 – 4).